

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 17/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Đức Tuệ và ông Nông Quang Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Văn H (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 15/8/1978; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn P và con bà Triệu Thị C; vợ: Vy Thị H; con có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/8/2023 bị Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 12/QĐ-XPHC; nhân thân: Ngày 15/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số: 35/2015/HSST; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/4/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nông Văn B; sinh năm 1967; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

2. Ông Lý Thừa T; sinh năm 1974; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

3. Ông Hoàng Văn H; sinh năm 1994; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (không có lý do).

4. Ông Triệu Văn Đ; sinh năm 1973; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* *Người làm chứng*: Bà Triệu Thị N; sinh năm 1983; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 11 tháng 3 năm 2024, Đội Cảnh sát hình sự phối hợp với Công an xã Q kiểm tra, lập biên bản sự việc đối với các đối tượng: Nông Văn B, Lý Thừa T cùng trú tại thôn B; Nông Văn H, Hoàng Văn H và Triệu Văn Đ cùng trú tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng bằng bài tú lơ khơ sát phạt nhau bằng tiền mặt tại nền nhà phòng thứ hai tầng âm nhà Nông Văn B. Thu giữ trên sới bạc số tiền 1.550.000 đồng và 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) lá.

Tạm giữ trên người các đối tượng tổng số tiền là 2.160.000 đồng và 04 (Bốn) điện thoại di động, cụ thể: Tạm giữ của Nông Văn H số tiền 600.000 đồng 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng; Nông Văn B số tiền 450.000 đồng. Lý Thừa T số tiền 310.000 đồng, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmark Joy4, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng; Hoàng Văn H số tiền 800.000 đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1916, màu xanh đen, đã qua sử dụng; Triệu Văn Đ 01 (Một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu hồng, đã qua sử dụng.

Quá trình xác minh ban đầu xác định được tổng số tiền các đối tượng Nông Văn B, Lý Thừa T, Nông Văn H, Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ sử dụng để đánh bạc vào chiều ngày 11/3/2024 tại nhà Nông Văn B là 1.550.000 đồng. Tuy nhiên qua xác minh thì bản thân Nông Văn B, Lý Thừa T, Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ không có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Đối với Nông

Văn H, ngày 16/8/2023 bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC về hành vi “*Đánh bạc*” bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó xét thấy hành vi nêu trên của Nông Văn H có dấu hiệu tội phạm nên ngày 08/4/2024, Công an huyện C đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã thụ lý để điều tra, giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra, truy tố xác định được: Khoảng 15 giờ ngày 11 tháng 3 năm 2024, Nông Văn H, Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ, Nông Văn B, Lý Thừa T và Triệu Thị N trú tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn cùng nhau ngồi uống nước chè tại tầng âm phòng thứ hai nhà Nông Văn B để bàn việc đi làm thuê cho nhà Nông Văn B. Khoảng 30 phút sau cùng ngày H, B, Đ, H và T cùng rủ nhau đánh bạc, H lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên bàn uống nước trong phòng, sau đó tất cả ngồi xuống nền nhà trong phòng B để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền Việt Nam đồng trong nhiều ván khác nhau. Khi đánh H sử dụng số tiền 400.000 đồng, H sử dụng số tiền 350.000 đồng, B sử dụng số tiền 300.000 đồng, Đ sử dụng số tiền 300.000 đồng, T sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày khi đang đánh bạc thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện C phối hợp với Công an xã Q kiểm tra, phát hiện, lập biên bản tạm giữ trên sới bạc số tiền 1.550.000 đồng.

Cách thức đánh bạc (*Đánh liêng*) như sau: Trước khi chơi mỗi người chơi bỏ vào nọc để ở giữa sới bạc 20.000 đồng, tiếp đó H (*Người cầm chương đầu tiên*) cầm bộ bài tú lơ khơ trộn xóc đều chia cho 05 (*Năm*) người chơi mỗi người 03 (*Ba*) lá bài, người cầm chương nếu có bài to được quyền tố (*Đi bao nhiêu tiền*) hoặc úp vào nọc nếu bài bài nhỏ (*Bé*), kế tiếp những người tham gia chơi tố hoặc úp nọc theo ngược chiều kim đồng hồ tay phải người cầm chương. Sau khi hết vòng thì so sánh xem bài của ai to hơn thì là người thắng ván bài, được lấy toàn bộ số tiền những người chơi bỏ vào nọc và được cầm chương chia ván bài tiếp theo. Quá trình đánh liêng các lá bài trong bộ bài tú lơ khơ quy ước như sau: Sám (*Ba lá bài giống nhau*) là bộ bài to nhất, theo thứ tự lá A (*Át*) to nhất, đến K, Q, J,... lá 2 là bé nhất; Liêng là ba lá liên kê, trong đó Q, K, A (*Át*) to nhất.... lần lượt đến A (*Át*), hai, ba là bé nhất; Đĩ là các lá bài K, Q, J không theo bộ sám hoặc bộ liêng, theo thứ tự KKQ là to nhất.... đến JJQ là bé nhất. Tính điểm của ba lá bài theo thứ tự 09 (*Chín*) điểm to nhất, 0 (*Không*) điểm là nhỏ nhất. Nếu có liêng, đĩ điểm bằng nhau thì chất nào to hơn sẽ thắng theo thứ tự từ rô, cơ, bích, nhép.

Tiến hành xác minh, lấy lời khai: Bà Triệu Thị N trú tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 11/3/2024 đi theo chồng là Lý Thừa T xuống phòng ngủ tại tầng âm của gia đình ông Nông Văn B để bàn về việc đi làm thuê cho nhà ông B. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì thấy chồng là Lý Thừa T và Nông Văn H, Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ, Nông Văn B cùng nhau rủ đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền mặt tại nền gạch hoa phòng ngủ của B. Thấy vậy N ngồi cạnh chồng để xem, thì thấy những người trong sới bạc đánh mỗi lần cược là 20.000 đồng trên 1 ván. Đến khoảng 16 giờ 10 cùng ngày thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện.

Quá trình điều tra xác định ngày 15/5/2015, bị cáo Nông Văn H bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (12 tháng thử thách) về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 35/2015/HSST. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc ngày 12/01/2015 là 3.943.000 đồng nên theo Nghị Quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội quy định về thi hành Bộ luật hình sự 2015 thì hành vi phạm tội ngày 12/01/2015 của bị cáo H được xóa án tích.

Về vật chứng:

- Đối với một phong bì ký hiệu B1 bên trong chứa tổng số tiền 1.550.000 đồng là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc và số tiền 600.000 đồng tạm giữ của Nông Văn H. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, chờ xử lý.

- Đối với 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) lá thu giữ tại sới bạc, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn H. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, chờ xử lý.

- Các vật chứng khác gồm: Số tiền 450.000 đồng, tạm giữ của Nông Văn B; Số tiền 310.000 đồng, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmark Joy4, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng tạm giữ của Lý Thừa T; Số tiền 800.000 đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1916, màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Hoàng Văn H; 01 (Một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu hồng, đã qua sử dụng của tạm giữ Triệu Văn Đ. Xét thấy các tài sản trên không liên quan đến vụ án nên ngày 04/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT - VKSCĐ ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo Nông Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.550.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (*Năm mươi hai*) lá; Phong bì ký hiệu B1 sau khi thi hành khoản tiền dùng để đánh bạc và khoản tiền tạm giữ của Nông Văn H.

- Trả lại 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo cho bị cáo;

- Tạm giữ số tiền 600.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/3/2024 bị cáo cùng các đối tượng Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ, Nông Văn B, Lý Thừa T đánh bạc trái phép bằng hình thức “Đánh liêng” được thua bằng tiền trong phòng ngủ tại nhà Nông Văn B thuộc thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày bị cáo và các đối tượng bị Công an huyện C bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 1.550.000 đồng.

Mặc dù số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc (1.550.000 đồng) dưới mức cấu thành cơ bản của tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 16/8/2023 bị cáo Nông Văn H đã bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số: 12/QĐ-XPHC, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi đánh bạc này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 23/CT - VKSCĐ ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự địa phương nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại Bản án số: 35/2015/HSST ngày 15/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo Nông Văn H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, do số tiền đánh bạc (3.943.000 đồng) dưới 5.000.000 đồng nên theo Nghị Quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội quy định về thi hành Bộ luật hình sự 2015 thì bị cáo đã được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có mẹ là bà Triệu Thị C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 1.550.000 đồng bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc là tiền sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền 600.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với phong bì ký hiệu B1 (chứa khoản tiền dùng để đánh bạc và số tiền tạm giữ của Nông Văn Hoài) cần tịch thu tiêu hủy sau khi thi hành xong các khoản tiền.

- Đối với 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (*Năm mươi hai*) lá bài, thu giữ tại sới bạc xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các khoản tiền và tài sản tạm giữ của các đối tượng Nông Văn B, Lý Thừa T, Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ, gồm: Số tiền 450.000 đồng tạm giữ của Nông Văn B; số tiền 310.000 đồng, 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmark Joy4, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng tạm giữ của Lý Thừa T; số tiền 800.000 đồng, 01 (*Một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1916, màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Hoàng Văn H; 01 (*Một*) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo, mặt lưng màu hồng, đã qua sử dụng của tạm giữ Triệu Văn Đ. Quá trình điều tra xác định các khoản tiền và tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không liên quan đến vụ án nên ngày 04/5/2024 Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Nông Văn B, Lý Thừa T, Hoàng Văn H và Triệu Văn Đ ngày 11/3/2024. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm ngày 11/3/2024 các đối tượng nêu trên đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Tổng số tiền các đối tượng này sử dụng để đánh bạc là 1.550.000 đồng chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn chuyển các đối tượng cho Công an huyện Chợ Đồn để xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với bà Triệu Thị N được ngời xem các đối tượng Nông Văn B, Lý Thừa T, Hoàng Văn H, Triệu Văn Đ và bị cáo Nông Văn H đánh bạc ngày 11/3/2024. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định bà N không liên quan gì đến hành vi đánh bạc nên không xem xét xử lý bà N là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu số tiền 1.550.000 đồng có trong phong bì B1 để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ 52 (*Năm mươi hai*) lá; Phong bì ký hiệu B1.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ số tiền 600.000 đồng của bị cáo Nông Văn H để đảm bảo thi hành án, sau khi thi hành án xong số tiền còn thừa trả lại cho bị cáo.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- Người tham gia tt;
- UBND xã Quảng Bạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn

